Thứ Hai, Ngày 16 Tháng 10 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Lực bán áp đảo "

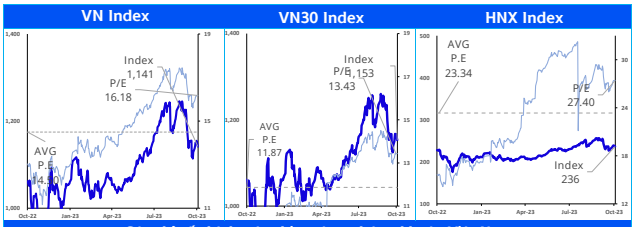
▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Hai, thanh khoản tăng nhẹ, hai chỉ số chính giảm điểm cho thấy tâm lý tiêu cực của nhà đầu tư.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 13.31 điểm, tương ứng với 1.15%, đạt 1,141.42 điểm; HNX-Index giảm 2.59 điểm (1.08%), đạt 236 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 15.2 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 672 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 828 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở MWG và FPT.

▶ VPB (+2.51%), GAS (+1.28%) và SAB (+1.14%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, VHM (-2.88%), HPG (-2.91%) và BID (-2.00%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Khai khoáng và Công nghệ và thông tin là 2 nhóm ngành tăng ấn tượng trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như sau: PVS và FPT.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Đà tăng thị trường chững lại tại vùng kháng cự 1,160, khiến thị trường giảm điểm, đánh mất nỗ lực tăng điểm vào thứ 6 tuần trước. Với chỉ báo STOCH RSI đã cắt xuống, động lượng tăng giá của thị trường là thấp. Như chúng tôi từng nhận định, thị trường sẽ gặp khó khăn ít nhất vài phiên trong tuần này trước khi tích lũy đủ và vượt thoát hoàn toàn khỏi 1,160. Điểm mua mới sẽ tốt khi thị trường vượt hẳn 1,160 hoặc về test lại vùng 1,110 và có dấu hiệu tăng trở lại.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,141	-1.2	-7.0	7.5	16.2	1.8	4,625,133
VN30 Index	1,153	-1.2	-6.9	8.7	13.4	1.7	3,222,053
VN Midcap	1,657	-1.6	-6.7	18.1	15.3	1.5	795,515
VN Smallcap	1,357	-1.3	-6.4	10.4	23.6	1.1	243,623
HNX Index	236	-1.1	-6.4	3.8	27.4	1.4	298,090
UpCom	87	-0.6	-6.8	9.0	13.4	1.8	1,091,601

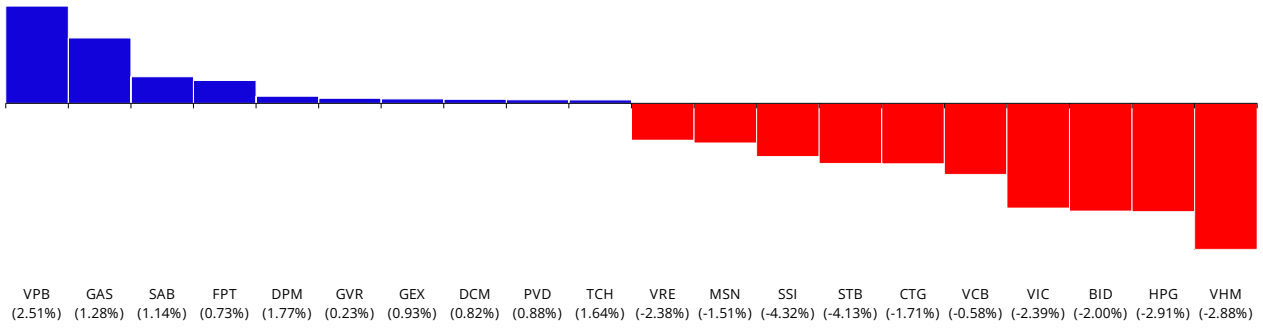
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-1.8	-8.7	22.8	0.9	20.0	3.0	102,957
Bảo hiểm	-1.3	-7.0	-6.7	-12.7	16.9	1.5	42,421
Bất động sản	-2.3	-10.4	-1.3	-23.8	13.7	1.4	737,923
CNTT	0.5	-1.1	42.5	45.0	23.1	4.4	137,388
Dầu khí	0.4	-5.2	42.7	16.1	43.3	2.6	62,712
Dịch vụ tài chính	-3.6	-9.8	81.0	58.7	28.9	1.8	169,929
Tiện ích	0.3	-5.5	6.4	-0.8	12.0	2.2	322,776
Du lịch và Giải trí	-1.2	-1.7	-9.7	-4.8	n.a	8.9	91,935
Hàng & DV CN	-0.5	-1.5	21.5	17.0	13.2	1.7	138,653
Hàng CN & Gia dụng	-0.8	-2.2	0.8	4.6	11.1	1.8	52,245
Hóa chất	-0.2	0.2	42.0	17.6	8.6	1.6	185,845
Ngân hàng	-1.0	-7.3	18.4	30.8	8.8	1.7	1,726,130
Ô tô và phụ tùng	0.4	-2.9	26.8	9.6	13.8	1.1	22,729
Tài nguyên Cơ bản	-2.7	-9.1	37.4	21.2	25.4	1.4	192,473
Th.phẩm & Đồ uống	-0.6	-7.7	-7.6	-7.7	20.4	3.0	459,442
Truyền thông	4.4	12.0	117.6	43.0	26.2	1.4	1,917
Xây dựng và Vật liệu	-2.1	-4.2	45.7	19.2	23.9	1.3	114,146
Y tế	-0.4	-0.5	23.3	24.6	15.2	2.3	37,560

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	107	-0.1	0.4	1.1	6.6	2.9	-6.0
USD/JPY	150	0.0	0.7	1.3	7.8	14.0	0.3
USD/CNY	7	0.1	0.3	0.3	1.9	6.0	1.6
KRW/USD	1,354	0.3	0.3	2.2	6.9	7.0	-5.7
EUR/USD	1	-0.2	0.3	1.5	6.7	1.6	-6.6
USD/VND	24,473	0.1	0.4	0.4	3.5	3.6	0.6
Dầu Thô	87	-0.7	0.8	-4.0	15.5	8.5	1.7
Xăng	237	4.7	5.9	-12.5	-10.3	-3.6	-9.9
Khí đốt	3	-2.5	-6.6	19.3	24.2	-29.5	-51.1
Than	144	0.8	3.9	-11.3	12.4	-64.4	-63.4
Vàng	1,911	-1.1	2.7	-1.2	-2.2	4.8	15.8
Thép cuộn	3,798	0.0	-1.2	-3.9	-1.9	-8.4	-3.9

Đóng góp vào VN Index



[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Phương Thảo
☎ (84-28) 6299 - 8004
✉ thao.np@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Lê Đức Tiến
☎ (84-28) 6299 - 8011
✉ tien.ld@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1)VHM – Bất động sản: Ước tính lợi nhuận cả năm 2023 của Công ty Cổ phần Vinhomes có thể tăng tới gần 27% so với năm 2022 khi thị trường bất động sản đang có các dấu hiệu "ấm dần", tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động bán hàng.

2)POW – Điện, nước & xăng dầu khí đốt: Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam vừa cho biết mặc dù sản lượng điện chỉ đạt 91% kế hoạch nhưng doanh thu trong tháng 9/2023 đạt tới 116% kế hoạch đề ra.

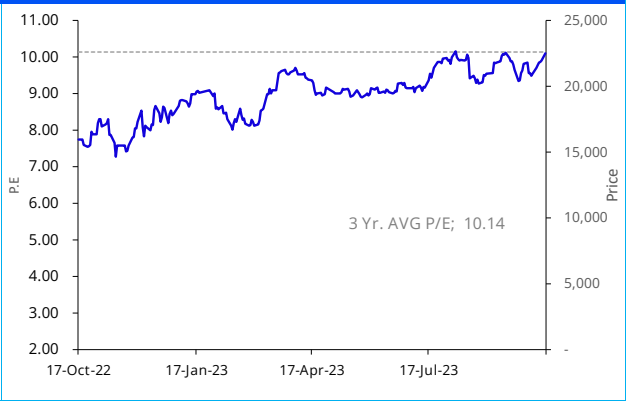
3)SZL – Bất động sản: Lợi nhuận trước thuế lũy kế 9 tháng của Rồng Việt đạt 319.8 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 252.8 tỷ đồng, đều vượt 18% kế hoạch năm 2023.

4)VDS – Dịch vụ tài chính: Lợi nhuận trước thuế lũy kế 9 tháng của Rồng Việt đạt 319.8 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 252.8 tỷ đồng, đều vượt 18% kế hoạch năm 2023.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – VPB

VPB – Ngân hàng: VPBank sẽ chia cổ tức với tỷ lệ 10% bằng tiền. Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện chi trả cổ tức là ngày 10/11/2023 và thời gian dự kiến thực hiện chia cổ tức là ngày 20/11/2023. Kể từ năm 2023, VPBank dự kiến sẽ chia cổ tức bằng tiền trong 5 năm liên tiếp từ nguồn lợi nhuận sau thuế của ngân hàng, trong khi vẫn bảo toàn nguồn vốn dành cho hoạt động kinh doanh và tăng trưởng trong kế hoạch.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	10/15/2023	10/16/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Công nghệ Thông tin	65.2	240	509	308	
2	Ô tô và phụ tùng	45.6	108	187	129	
3	Ngân hàng	34.2	1,661	2,338	1,742	
4	Bảo hiểm	25.8	14	21	17	
5	Hóa chất	18.2	853	1,073	908	
6	Dầu khí	16.8	275	383	328	
7	Y tế	15.0	26	29	25	
8	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	12.9	772	1,020	903	
9	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	4.5	138	178	170	
10	Bán lẻ	3.1	670	624	606	
11	Dịch vụ tài chính	0.8	2,445	2,531	2,509	
12	Bất động sản	-1.9	2,743	2,371	2,418	
13	Du lịch và Giải trí	-4.9	139	99	104	
14	Hàng cá nhân & Gia dụng	-5.4	141	128	136	
15	Tài nguyên Cơ bản	-5.6	905	867	918	
16	Xây dựng và Vật liệu	-12.3	1,040	973	1,110	
17	Thực phẩm và đồ uống	-15.5	812	718	850	

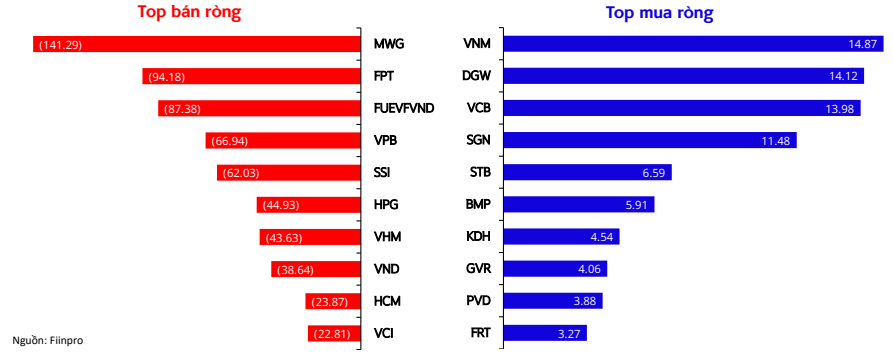
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
STB	Sacombank	Ngân hàng	30,200	-4.1	-3.2	34.2	141	792.5	
VPB	VPBank	Ngân hàng	22,500	2.5	5.1	25.7	128	577.5	
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	96,800	0.7	1.3	44.8	110	485.9	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	32,100	-4.3	-3.3	81.4	22	930.3	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	21,700	0.9	6.1	75.0	49	456.0	
PVD	Khoan Dầu khí PVDrilling	Dầu khí	28,700	0.9	8.3	60.8	60	345.5	
DPM	Đạm Phú Mỹ	Hóa chất	40,300	1.8	2.0	-6.2	78	275.3	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	33,000	-0.9	4.3	36.4	27	375.6	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	20,950	-4.8	-3.0	55.2	12	597.4	
TCH	ĐT DV Tài chính Hoàng Huy	Ô tô và phụ tùng	12,400	1.6	1.6	82.6	70	146.4	
DCM	Đạm Cà Mau	Hóa chất	37,050	0.8	-0.1	39.8	29	232.6	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	48,600	-1.8	1.4	13.3	10	423.1	
GAS	PV Gas	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	86,900	1.3	0.3	2.7	60	76.3	
VIP	Vận tải Xăng dầu VIPCO	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	12,500	6.8	7.3	45.3	997	30.7	
ITA	Đầu tư CN Tân Tạo	Bất động sản	6,080	-2.1	6.1	50.1	104	53.7	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	21,200.0	1.9	6.8	26.6	4.3	21.20	
VIP	Vận tải Xăng dầu VIPCO	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	12,500.0	6.8	7.3	45.3	7.4	12.50	
VDS	Chứng khoán Rồng Việt	Dịch vụ tài chính	16,150.0	3.5	4.9	120.3	3.7	16.15	
VTO	VITACO	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	9,780.0	2.5	2.9	33.6	2.9	9.78	
PPC	Nhiệt điện Phả Lại	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	14,050.0	-0.7	0.0	11.1	0.0	14.05	
PLP	SX và CN Nhựa Pha Lê	Hóa chất	4,310.0	-3.4	-1.1	5.1	-2.4	4.31	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	23,450.0	-1.1	0.0	20.0	-0.5	23.45	
DLG	Đức Long Gia Lai	Tài nguyên Cơ bản	2,290.0	-5.4	-8.4	5.0	-8.6	2.29	
FIR	Địa ốc First Real	Bất động sản	23,200.0	-3.3	-6.5	-29.4	-4.0	23.20	
STB	Sacombank	Ngân hàng	30,200.0	-4.1	-3.2	34.2	-3.8	30.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

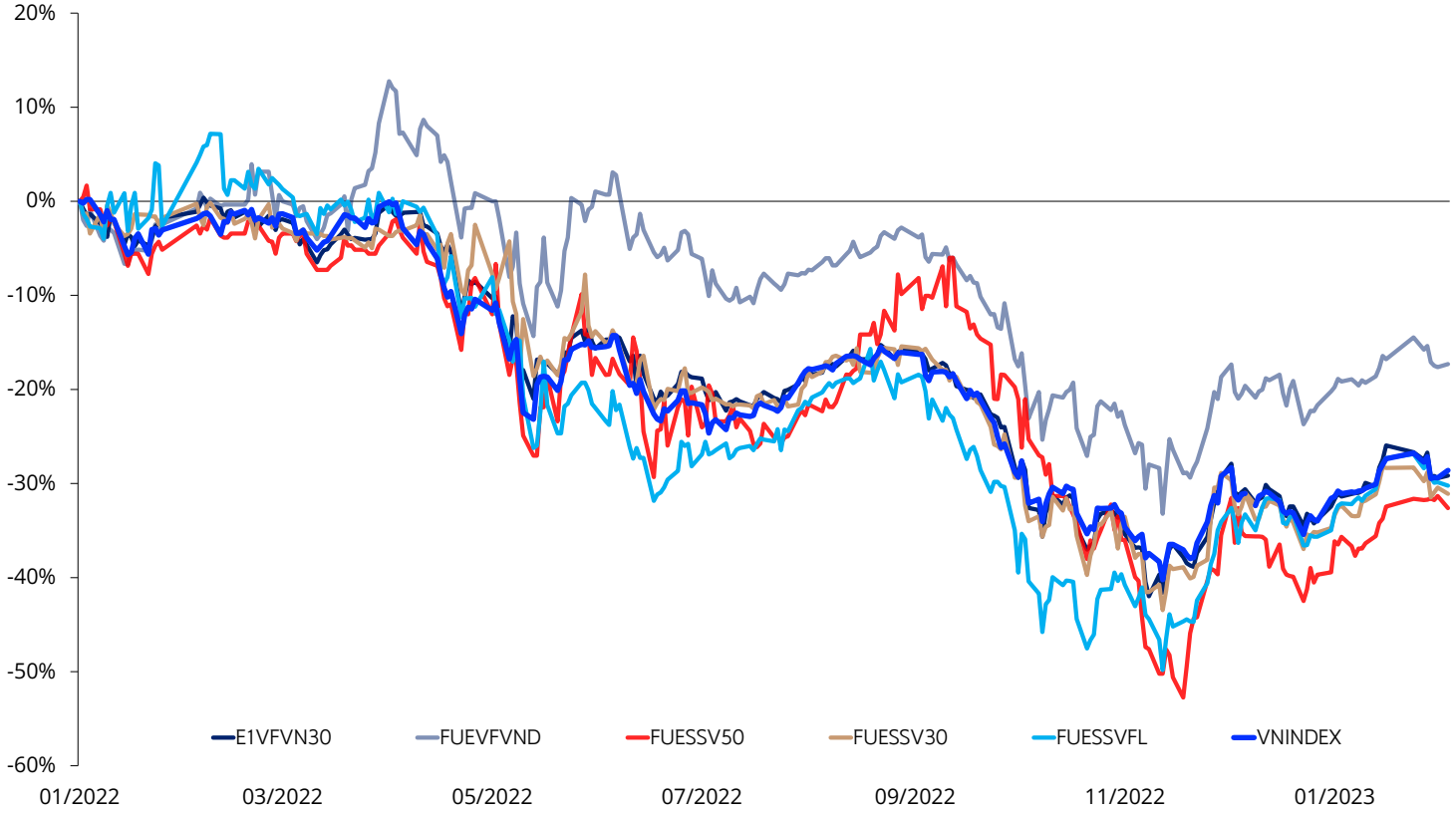
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
10/16/2023	607.2	1,435.8	-828.6
10/13/2023	812.2	1,087.8	-275.6
10/12/2023	770.6	1,426.8	-656.2
10/11/2023	927.5	905.0	22.5
10/10/2023	860.7	1,146.9	-286.2
10/9/2023	645.9	1,356.1	-710.1
10/6/2023	901.5	765.4	136.2
10/5/2023	380.8	1,113.6	-732.9
10/4/2023	1,372.6	1,182.4	190.1
10/3/2023	1,200.8	1,360.9	-160.2
10/2/2023	778.0	600.0	177.9
9/29/2023	1,033.4	1,568.2	-534.8
9/28/2023	1,114.0	1,615.2	-501.2
9/27/2023	1,508.9	1,194.0	314.9
9/26/2023	2,178.1	1,526.6	651.4
9/25/2023	1,962.7	1,260.8	701.9

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	19,750	-1.5%	-7.5%	14.0%	534,900	10.6	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	18,330	-5.8%	-4.1%	30.5%	8,900	0.2	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	18,570	0.0%	-6.7%	29.4%	20,300	0.4	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	26,040	-1.6%	-5.6%	16.3%	3,847,000	101.5	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	15,450	-0.2%	-6.3%	19.3%	105,500	1.6	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	14,130	-1.0%	-7.2%	13.2%	14,700	0.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	13,640	-1.3%	-7.5%	14.4%	22,600	0.3	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,450	-0.1%	-6.1%	17.0%	100	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,560	-0.9%	-7.0%	13.7%	1,700	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	10,390	-0.9%	-6.9%	28.3%	9,700	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	10,580	0.0%	-5.6%	25.7%	200	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	11,020	-0.5%	-4.2%	n.a	20,300	0.2	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	14,730	-0.2%	7.8%	n.a	5,000	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	312.0	5.2	-36.1	9.7	24.4	1.0	1.86	1.7	11.4	61.0
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.3	0.1	0.1	14.6	46.1	0.9	1.69	1.6	12.1	47.8
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	161.7	-11.9	-24.8	38.7	34.8	0.9	1.34	1.4	8.9	84.3
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	775.1	-14.8	-85.0	14.7	29.4	0.9	2.03	1.8	10.7	86.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	14.4	26.9	0.9	1.76	1.6	12.2	43.4
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	5.1	0.1	0.2	7.0	31.2	0.9	1.85	1.7	11.5	60.9
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.3	-0.6	7.8	24.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	11.3	23.3	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	25.2	0.8	12.7	8.8	34.0	0.9	1.85	1.7	11.4	61.0
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	5.1	0.7	1.1	20.8	34.5	1.2	1.74	1.5	14.8	43.8
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.1	0.0	1.4	n.a	23.2	1.0	1.57	1.4	8.6	68.8
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.4	5.6	n.a	n.a	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-0.8	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.